

Bản án số: 616/2024/DS-PT

Ngày 10 - 12 - 2024

V/v: *Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tính mạng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Duy Nhiệm;

Các Thẩm phán: Ông Bùi Xuân Trọng;

Ông Phạm Đình Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Lê - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Minh Nghĩa - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An; Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa trực tuyến để xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 464/2024/TLPT-DS ngày 04 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tính mạng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2023/DS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 12684/2024/QĐ-PT ngày 12 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hoa C, sinh năm 1990, vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An,

Người đại diện theo ủy quyền cho anh C: Ông Hồ Văn N, sinh năm 1987; địa chỉ: Khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An, có mặt.

* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1956 và bà Hồ Thị H, sinh năm 1964, đều vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đậu Thị B, sinh năm 1936, vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đậu Thị B: Ông Nguyễn Hoa C, là Nguyên đơn trong vụ án, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Hoa C1, sinh năm 1993, vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; hiện đang xuất khẩu lao động tại Đài Loan địa chỉ: N. Aly. 31Ln. 5. Yichang E. Rd. Taiping. Dist, T 411. TaiWan;

Người đại diện theo ủy quyền cho anh C1: Anh Nguyễn Hoa C (là Nguyên đơn trong vụ án) và ông Hồ Văn N, sinh năm 1987, địa chỉ: Khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An, anh C vắng mặt, anh N có mặt.

3. Cháu Nguyễn Hoa C2, sinh năm 2008, vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An;

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Hoa C - là Nguyên đơn trong vụ án, vắng mặt

* *Người kháng cáo:* Nguyên đơn anh Nguyễn Hoa C vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Hoa C và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Nguyễn Văn N1 và bà Hồ Thị H đã nhiều lần thuê máy múc để múc đất khu vực mép hồ xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An để cải tạo làm đường đi dài 200m, rộng 5m vào lô keo của gia đình ông Nguyễn Văn N1 và bà Hồ Thị H. Việc đào đắp của ông N1 và bà H là trái phép, chưa được sự đồng ý của UBND xã N, nên đã bị UBND xã N phát hiện, nhắc nhở và lập biên bản đình chỉ mọi hoạt động đào đắp tại khu vực và yêu cầu ông N1 và bà H trả lại hiện trạng như ban đầu. Tuy nhiên, ông N1 và bà H không thực hiện việc san lấp trả lại hiện trạng mép hồ như ban đầu. Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 01/9/2019, mẹ của anh C là bà Trương Thị V. đi qua khu vực này đã sẩy chân rơi xuống vùng nước sâu do ông N1 và bà H đào múc tạo nên, dẫn tới hậu quả làm bà V chết đuối. Tại hiện trường vụ việc đã có đại diện chính quyền xã N và cơ quan Công an huyện N lập biên bản ghi nhận sự việc này. Vì vậy, Nguyên đơn Nguyễn Hoa C khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn N1 và bà Hồ Thị H phải bồi thường thiệt hại do tính mạng của mẹ Nguyên đơn bị xâm phạm, cụ thể như sau:

- Chi phí hợp lý cho việc mai táng: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu);

- Tiền cấp dưỡng cho em trai anh C là Nguyễn Hoa C2, sinh ngày 02/9/2008 đến khi đủ 18 tuổi: 84 tháng x 3.000.000 đồng/tháng = 252.000.000 đồng (hai trăm năm mươi hai triệu);

- Bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần: 70 lần mức lương cơ sở x 1.490.000 đồng/tháng = 104.300.000 đồng (một trăm lẻ tư triệu ba trăm nghìn).

Tổng số tiền ông Nguyễn Văn N1 và bà Hồ Thị H phải bồi thường là: 396.300.000 đồng (ba trăm chín mươi sáu triệu ba trăm nghìn).

Bị đơn Nguyễn Văn N1 và Hồ Thị H trình bày: Vào khoảng tháng 4/2019, gia đình ông, bà có xin UBND xã N đắp con đường đi vào lô canh tác ở đầu nguồn hồ nước xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An thì được Chủ tịch UBND xã N đồng ý bằng miệng và được chủ hồ đồng ý nên gia đình đã thuê máy xúc đào đắp đường đi vào lô đất canh tác. Đến tháng 9/2019 mùa mưa, nước hồ dâng lên ngập hết lối đi vào lô đất của gia đình canh tác, sau đó vợ chồng có nghe nói bà V và một số người đi đến đầu nguồn hồ trộm cá thì bà V bị chết đuối ở thượng nguồn hồ nước xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; bà V chết đuối ở đâu thì gia đình ông, bà không biết. Nay anh C yêu cầu vợ chồng ông N1, bà H bồi thường thiệt hại tính mạng của bà V, ông, bà không đồng ý.

Với nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 18/2023/DS-ST ngày 16/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã căn cứ khoản 6 Điều 26; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584; 585 của Bộ luật Dân sự năm 2015; xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn anh Nguyễn Hoa C về yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm đối với bà Trương Thị V.

Ngoài ra bản án còn giải quyết về án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/5/2024 nguyên đơn là anh Nguyễn Hoa C (do ông Hồ Văn N là đại diện), có đơn kháng cáo toàn bộ bản án. Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người kháng cáo trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng trong quá trình giải quyết khi không tiến hành xem xét, thẩm định; bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết thiếu khách quan, đánh giá chứng cứ không đầy đủ, áp dụng pháp luật không đúng dẫn đến ban hành bản án thiếu căn cứ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của phía nguyên đơn. Vì vậy, đề nghị Hội đồng phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để giao hồ sơ vụ án cho Tòa án tỉnh Nghệ An giải quyết lại.

Hai bên đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến:

Về chấp hành pháp luật tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, đã xem xét đầy đủ các chứng cứ có trong vụ án, nên đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đúng pháp luật; tại cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới làm căn cứ giải quyết vụ án, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của phía nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

** Về tố tụng:*

[1] Anh Nguyễn Hoa C khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Văn N1 và bà Hồ Thị H bồi thường thiệt hại do hành vi xâm phạm tính mạng đối với bà Trương Thị V; đây là tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tính mạng bị xâm phạm, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo thủ tục tố tụng dân sự. Tại thời điểm thụ lý, giải quyết vụ án anh Nguyễn Hoa C1 là đương sự trong vụ án đang ở nước ngoài, nên thẩm quyền giải quyết theo trình tự sơ thẩm thuộc Tòa án nhân dân cấp tỉnh. Do đó, mặc dù Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An đã thụ lý giải quyết vụ án, nhưng sau đó chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về xác định tư cách đương sự tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự tại phiên tòa: Cấp sơ thẩm đã xác định nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng quy định của pháp luật; quá trình giải quyết vụ án một số đương sự vắng mặt nhưng đã có người đại diện theo ủy quyền, hoặc có đơn xin xét xử vắng mặt, hoặc đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ là đúng quy định tại Điều 227; Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự.

** Về nội dung:* Xét kháng cáo của anh Nguyễn Hoa C, thấy:

[3] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, hồ nước mà bà Trương Thị V bị chết do đuối nước là thuộc xóm B, xã N được UBND xã N giao khoán cho ông Võ Văn K (sau này là ông Cao Văn L làm chủ thầu) để nuôi trồng thủy sản. Gia đình ông Nguyễn Văn N1 có lô keo ở phía Đông của hồ nước nhưng không có đường đi vào nên ngày 04/5/2019 gia đình ông N1, bà H tự ý thuê máy xúc đào đất đắp đường đi vào đất canh tác, sản xuất của gia đình ở thượng nguồn với chiều dài 200m, việc gia đình ông N1, bà H đào mức đất trên là trái phép, đã bị UBND xã N lập biên bản đình chỉ mọi hoạt động đào bới tại khu vực này.

[4] Xét về nguyên nhân dẫn đến bà Trương Thị V rơi xuống lòng hồ, thấy: Theo lời khai của những người làm chứng là chị Võ Thị H1, chị Thái Thị Kim A thì vào lúc 04 giờ 30 phút sáng ngày 01/9/2019 chị H1 cùng với bà V, chị A, chị T rủ nhau đi đến đầu thượng nguồn hồ đập tại xóm B (nay là xóm Đ), xã N để thả lưới bắt trộm cá, lúc đến nơi trời đang còn tối, chị H1 xuống thả lưới ở mép hồ, thả được 15m thì bà V, chị A, chị T xuống nước để lùa cá vào lưới. Khi xuống lùa cá thì bà V bị sẩy chân xuống khu vực nước sâu, mọi người chạy đến cứu nhưng do không ai biết bơi nên không ra cứu được bà V, lúc đó chị T lên bờ điện

thoại về báo tin cho người nhà ra cứu vớt bà V nhưng khi cứu được bà V thì bà V đã tử vong. Địa điểm bà V bị sẩy chân xuống hồ là ở khu vực thượng nguồn hồ, mực nước hồ vào mùa mưa ngập băng hồ nên không biết nơi nào nước cạn, nơi nào nước sâu, vị trí bà V bị sẩy chân là khu vực lòng hồ, kết cấu của lòng hồ như thế nào thì các chị không rõ vì mùa mưa nước ngập băng hồ, vị trí ông N1, bà H đào để lấy đất san lấp đường đi thì các chị không biết. Lời khai của ông Cao Văn L là người đã ký hợp đồng với UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An thuê ao cá thì vào ngày 01/9/2019 bà V, chị T, chị H1, chị A đi đến thượng nguồn của hồ nước để thả lưới bắt cá (không có sự cho phép của chủ thuê) thì bà V bị sẩy chân xuống hồ nước do ông N1, bà H múc trước đó để làm đường đi thì bị đuối nước và chết ở đầu thượng nguồn hồ, còn vị trí bà V chết cụ thể ở đâu thì ông L không biết vì lúc đó mùa mưa nước ngập băng hồ. Như vậy, theo lời khai của những người làm chứng thì vị trí bà V rơi xuống là nơi thượng nguồn của hồ nước; vị trí bà V chết không xác định được. Theo Kết luận điều tra số 09 ngày 06/4/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định hành vi của ông Nguyễn Văn N1 không cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ an toàn công trình thủy lợi, đê điều vào phòng, chống thiên tai, vi phạm quy định về bảo vệ bờ, bãi sông” dẫn đến cái chết của bà Trương Thị V, nên đã ra quyết định không khởi tố vụ án. Do đó, xét về nguyên nhân chết của bà V không xuất phát từ việc ông N1, bà H đào đắp đường, mà nguyên nhân chính là do thiên tai, mùa lũ nên nước lòng hồ lên cao; bà V và một số người khác tự ý đánh bắt cá trái phép dẫn đến bà V rơi xuống lòng hồ. Nguyên đơn cho rằng bà V chết đuối là do hành vi đào hồ ở lòng hồ của ông N1, bà H nhưng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh. Tòa án cấp sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh C là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Người kháng cáo cho rằng, Tòa án không thu thập chứng cứ đầy đủ, không xem xét thẩm định tại chỗ là không đúng. Bởi vì, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục về thu thập chứng cứ theo đúng quy định của pháp luật, đã yêu cầu nguyên đơn cung cấp chứng cứ nhưng không cung cấp được; quá trình giải quyết vụ án không có đương sự nào yêu cầu xem xét thẩm định tại chỗ và xét thấy việc xem xét, thẩm định tại chỗ là không cần thiết, nên Tòa án cấp sơ thẩm không thực hiện là phù hợp.

Tổng hợp các phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ toàn diện vụ án đảm bảo được quyền lợi và nghĩa vụ của các bên đương sự; tại cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của phía nguyên đơn. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham dự phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[6] Án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nhưng nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn án phí, nên miễn án phí phúc thẩm cho phía nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn là anh Nguyễn Hoa C (do ông Hồ Văn N làm đại diện); giữ nguyên Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 18/2023/DS-ST ngày 16/6/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho anh Nguyễn Hoa C.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Duy Nhiệm